TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày: 14 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông Nguyễn Văn Đang.
+ Ông Lê Thanh Sơn.
- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Sỹ Ph – sinh ngày 19 tháng 12 năm 1987 tại huyện K, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Sỹ B (đã chết) và con bà Trần Thị Nh; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không;

+ Nhân thân:

- Ngày 08/10/2004 Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 296 đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng;

- Tại bản án số 280/HSST ngày 17/6/2008 Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

- Ngày 22/8/2011 Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 1336 đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 12 tháng;

- Ngày 04/10/2013 Ủy ban nhân dân thành phố Th, tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 2824 đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh, thời hạn 12 tháng,

- Tại bản án số 71/HSST ngày 29/4/2016 Tòa án nhân dân thành phố Th, tỉnh Thái Bình, xử phạt 09 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 07/9/2021 đến ngày 10/9/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Quyết định tạm giam số 56/2021/HSST-QĐTG ngày 17/12/2021 của Tòa án nhân dân thành

phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- Người làm chứng: anh Nguyễn Công Thành, sinh năm: 1989; (vắng mặt)

Anh Đinh Văn Thao, sinh năm: 1985; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 07/9/2021 tổ công tác Công an phường Y, thành phố T, tiến hành tuần tra, khi đến đường Đ, thuộc tổ dân phố Đ2, phường Y, thành phố T phát hiện 02 nam thanh niên (một người ngồi trên xe môtô và 01 người đứng cạnh xe môtô) phía bên phải đường, hướng đi ra đường QL 1A, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đến yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân, thì nam thanh niên đang ngồi trên xe môtô điều khiển xe bỏ chạy, nam thanh niên còn lại đứng tại chỗ. Quá trình kiểm tra nam thanh niên xuất trình cho tổ công tác căn cước công dân và khai tên Trần Sỹ Ph. Khi tổ công tác hỏi Ph có sử dụng ma túy không, Ph khai nhận bản thân là người sử dụng ma túy, rồi tự lấy ở túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 01 túi nilon, bên trong có chứa chất bột dạng cục mầu trắng giao nộp cho tổ công tác, Ph khai nhận là túi ma túy Heroine vừa mua được của một nam thanh niên không quen biết ở khu vực tổ dân phố Đ2, phường Y với giá 200.000 đồng, mục đích mang theo để sử dụng cho bản thân đồng thời giao nộp cho tổ công tác 01 xilanh loại 03ml/cc trên đầu có gắn một kim tiêm và 01 ống nước cất thủy tinh loại 5ml chưa qua sử dụng là dụng cụ để sử dụng ma túy. Tổ công tác kiểm tra túi nilon Ph giao nộp có kích thước (2 x 2)cm, một đầu có viền xanh, bên trong túi nilon có chất bột dạng cục mầu trắng. Sau khi kiểm tra tổ công tác đã niêm phong vào phong bì giấy dán kín mép, trên mép dán có chữ ký xác nhận của Ph, người làm chứng và cán bộ Công an làm nhiệm vụ. Ngoài ra Ph còn giao nộp cho tổ công tác 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel – N1, mầu vàng, bên trong lắp 01 sim viettel số 0969.381.287. Tổ công tác niêm phong chiếc điện thoại của Ph và đưa Ph cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Y lập biên bản thu giữ vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại trụ sở Công an thành phố T, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục mầu trắng có trong túi nilon mầu trắng, thu giữ của Trần Sỹ Ph có khối lượng 0,13 gam ký hiệu M gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 683/KLGĐ – PC09 - MT ngày 10/9/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1566 gam (Không phẩy một nghìn năm trăm sáu mươi sáu) gam là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Sỹ Ph đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT – VKS ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Sỹ Ph ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Sỹ Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Trần Sỹ Ph từ **20 (hai mươi)** đến **24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 07/9/2021.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 683/KLGĐ-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả gồm M1 = 0,0980 gam là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Trần Sỹ Ph, 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu kích thước (2 x 2) cm;

+ 01 (một) vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Trần Sỹ Ph;

+ 01 (một) xi lanh bằng nhựa loại 03ml/cc trên đầu có gắn 01 kim tiêm chưa qua sử dụng.

+ 01 (một) ống nước cất bằng thủy tinh, loại 5ml chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Sỹ Ph: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel – N1 màu vàng đã qua sử dụng và 01 (một) sim Viettel số thuê bao 0969381287.

Trong quá trình điều tra, anh Đinh Văn Th trình bày: khoảng 16 giờ ngày 07/9/2021 khi anh đang đi trên đường Đ, thuộc tổ dân phố Đ 2, phường Y, thành phố T thì anh thấy lực lượng Công an đang đi đến gần hai người đàn ông, một người đang ngồi trên xe mô tô, còn một người đứng cạnh xe mô tô dựng ở lề đường bên phải theo hướng từ đường Đồi Cao đi ra QL 1A, khi thấy lực lượng Công an đi đến gần, người đàn ông ngồi trên xe mô tô điều khiển xe bỏ chạy ra hướng QL 1A, còn người đàn ông đứng cạnh xe đứng tại chỗ. Thấy vậy anh đến gần để xem thì được lực lượng Công an mời làm chứng việc kiểm tra người đàn ông, anh thấy người đàn ông chấp hành yêu cầu kiểm tra và khai báo tên là Trần Sỹ Ph, sinh năm 1987, trú tại thôn A, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình. Ph xuất trình một chứng minh nhân dân mang tên Trần Sỹ Ph và khai nhận là người sử dụng ma túy Heroine, đồng thời anh thấy Ph lấy ở bên trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng

giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận đó là túi ma túy Heroine, Ph mang theo để sử dụng. Tổ công tác tiến hành thu giữ và kiểm tra túi nilon do Ph giao nộp, 01 túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu, trong túi nilon có chất bột dạng cục màu trắng rồi tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Sau đó tổ công tác đưa Ph và vật chứng về trụ sở Công an phường Y tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong vật chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại cơ quan điều tra, lực lượng công an mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Trần Sỹ Ph.

Người làm chứng anh Nguyễn Công Th cũng khai nhận đã được Công an mời làm chứng việc Công an tiến hành kiểm tra, thu giữ, niêm phong túi ma túy của Trần Sỹ Ph, sau đó đưa Phương về trụ sở Công an phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số 683/KLGĐ – PC09 - MT ngày 10/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: khoảng 16 giờ ngày 07/9/2021, tại tổ dân phố Đ2, phường Y, thành phố T, Trần Sỹ Ph có hành vi tàng trữ trái phép 0,1566 (Không phẩy một nghìn năm trăm sáu mươi sau) gam là ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng, bị Công an phường Y phát hiện bắt quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 " Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) Heroin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA. XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính

sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Trần Sỹ Ph có nhân thân rất xấu đã từng bị kết án về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, trộm cắp tài sản và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Sỹ Ph.

[6] Về nguồn gốc số ma túy loại Heroine thu giữ của Trần Sỹ Ph, qua điều tra Ph khai nhận mua của một người đàn ông lạ mặt, không rõ tên tuổi, địa chỉ ở đường Đ2, phường Y, thành phố T, do Ph không biết tên, địa chỉ của người đàn ông đã bán ma túy cho Ph. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có cơ sở để điều tra, xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] ***Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:***

Đối với 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 683/KLGĐ-PC09-MT; mẫu vật hoàn trả gồm M1 = 0,0980 gam là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Trần Sỹ Ph, 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu kích thước (2 x 2) cm; 01 (một) vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Trần Sỹ Ph; 01 (một) xi lanh bằng nhựa loại 03ml/cc trên đầu có gắn 01 kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 (một) ống nước cất bằng thủy tinh, loại 5ml chưa qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Trần Sỹ Ph là giấy tờ hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho Ph là đúng theo quy định của pháp luật

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel – N1 màu vàng đã qua sử dụng, bên trong lắp sim Viettel số thuê bao 0969381287 thu giữ của bị cáo Trần Sỹ Ph, qúa trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo Trần Sỹ Ph là phù hợp với điểm a, khoản 3

Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Trần Sỹ Ph phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Trần Sỹ Ph **21 (hai mươi mốt)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 07 tháng 9 năm 2021.

2/ ***Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:***

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 683/KLGĐ-PC09-MT; vụ Trần Sỹ Ph, sinh năm 1987, xảy ra ngày 07/9/2021 tại phường Y, thành phố T, mẫu vật hoàn trả gồm M1 = 0,0980 gam là ma túy, loại Heroine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong;

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 vỏ phong bì giấy đã bị cắt một đầu đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Trần Sỹ Ph, 01 vỏ túi nilon màu trắng có viền xanh ở một đầu kích thước (2 x 2) cm;

+ 01 (một) vỏ phong bì giấy đã bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Trần Sỹ Ph;

+ 01 (một) xi lanh bằng nhựa loại 03ml/cc trên đầu có gắn 01 kim tiêm chưa qua sử dụng.

+ 01 (một) ống nước cất bằng thủy tinh, loại 5ml chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Sỹ Ph:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel – N1 màu vàng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 351661077987331, IMEI 2: 3516611078187832.

+ 01 (một) sim Viettel số thuê bao 0969381287, trên mặt sim có dãy số: 8984048000037631729.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 12 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/Về án phí:

Buộc bị cáo Trần Sỹ Ph phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Sở tư pháp
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. T
- Cơ quan THAHS Công an TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú